

TÔ BÀ HỒ ĐỒNG TỬ KINH

QUYỂN TRUNG

*Hán dịch: Đại Đường Trung Thiên Trúc Tam Tạng DU BA CA LA (THIỆN VÔ ÚY)
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ*

PHẨM V

PHÂN BIỆT THÀNH TỰU TƯỚNG PHẦN

“Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, nếu được giải thoát các chướng nạn, thân tâm thanh tịnh không còn cấu uế, cũng như mặt trăng bị mây che, mây tan trời rạng thì trăng tỏ sáng. Người trì tụng tu các món công đức, đoạn trừ được Tỳ Na làm chướng nạn cũng như vậy, trì tụng các Chân ngôn được thành tựu, giống như hạt giống do đất, thời tiết, mưa gió điều hòa mà nảy mầm và tăng trưởng thành thực, nếu trái thời thì hạt giống kia không nảy mầm được, huống nữa là ra lá, bông, trái. Trì tụng Chân ngôn không y Pháp tắc, không cúng dường, không thanh tịnh, câu Châu ngôn có thêm bớt, âm thanh không đúng thì không được đầy đủ các diệu Tất địa rộng lớn, cũng giống như vậy, cũng như kéo mây tuôn mưa tùy phước chúng sanh mà có lớn nhỏ, công phu của người trì tụng được thành tựu cũng y như thế. Nếu hành giả ở nơi thanh tịnh y theo thời tiết làm các Pháp sám hối, các tội lỗi được tiêu trừ, phước tụ đầy đủ hay giúp Chân ngôn thấm nhuần mau thành tựu. Nếu tội không tiêu, công đức không đầy đủ, không y Pháp tắc, Chân ngôn không thành tựu, cần phải biết đó.

Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, người trì tụng chốc lát có sự sai phạm, hoặc gián đoạn hoặc bỏ, tụng các Chân ngôn khác, lại đem dạy cho người, niệm tụng biến số không đủ. Sau lại cần nên ngày 3 thời y Pháp cúng dường, niệm tụng cho đủ 10 vạn biến, y Pháp hộ ma cúng dường. Nên dùng đại mạch, đại cốc hoa (bông lúa) hoặc dầu mè, hoặc Bạch giới tử, tùy ý lấy một thứ hòa bơ hộ ma mỗi 4 ngàn hoặc 7, 8 ngàn biến. Hoặc Vô ưu bát la mộc, hoặc A thuyết tha mộc, hoặc Bà la xa mộc, hoặc Yết ca mộc, hoặc Long mộc, hoặc Vô ưu mộc, hoặc Mật rô bà mộc, hoặc Ni câu đà mộc, hoặc Am ba la mộc, hoặc Khư địa la mộc, hoặc Xa di ca mộc, hoặc Bát dực xoa mộc, hoặc A bà mật ca mộc, hoặc Mật độ ca mộc, hoặc Mộ mẫu ca mộc. Như vậy các loại cây trên tùy ý lấy một thứ chặt bằng ngón tay dài 10 chỉ, lấy bơ lạc bôi ở hai đầu mỗi ngày hộ ma số như trên đã nói. Nếu trước kia có sai phạm, nay nhờ Pháp này mau được thanh tịnh, trì tụng Chân ngôn Tất địa mau thành không có chướng nạn.

Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, hành giả trì Chân ngôn bị kẻ khác cột trói Minh Vương, hoặc ếm khiến không cho thành tựu, tức cần phải tạo Bốn Tôn để dưới chân Bộ chủ Chân ngôn mặt đối lại, sau dùng Kiết lợi cát la, các bộ đại oai Chân ngôn tụng trì, dùng bơ mật sữa tắm rửa Bốn Tôn đúng 10 ngày, làm Pháp này xong tức giải được các cấm chú kia.

Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, ở trong Chân ngôn có chỉ bày các Pháp, hành giả tu theo không có sai phạm mà vẫn không thành tựu, tức dùng mãnh độc (thứ độc cực mạnh) làm tôn hình, dùng Kiết lợi kiết la các bộ Minh Vương Chân ngôn chặc khúc hình kia thành từng đoạn, hòa dầu Bạch giới tử, mỗi ngày 3 thời hộ ma, như vậy 7 ngày tức được Tất địa. Nếu không thành tựu tức trong mộng sẽ báo cho biết chướng nạn, hoặc nói Chân ngôn thêm bớt, hoặc Pháp không đầy đủ, sau đó Minh Vương tự nói Pháp đó ra cùng hiện các tướng tốt, không chế đoạn, không trói buộc, Chân ngôn Pháp cũng y như vậy. Do đó hành giả không nên phá Minh Vương và Chân ngôn, cho đến trói chặt, cũng không nên trao cho người Chân ngôn tăng giảm, không nên thay đổi Pháp, không nên a phê thuyết đa, không nên đánh trói làm hại kẻ khác, không nên hộ ma cùng hại thân phần làm tiêu kẻ ác, không nên làm cho kẻ khác ngu si mê muội, không nên cấm trừ các quý, cũng không nên khiến người ghét nhau và ếm đối, không nên trừ các bệnh quý, không nên giam cầm các loại chúng sanh khiến họ bị thương hại.

Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, các nơi nói có 10 món khiến Chân ngôn được thành, như là: hành nhơn, Chân ngôn, bạn lữ, vật thành tựu, tinh tấn, xứ sở, tịnh địa, thời tiết, Bốn Tôn, tài vật, đầy đủ 10 món này Chân ngôn mới thành tựu.

Lại có chỗ nói chỉ có 3 món Chân ngôn được thành tựu như là: Chân ngôn, hành giả, bạn lữ.

Lại có chỗ nói 04 Pháp khiến Chân ngôn thành là: xứ sở, tinh tấn, thời tiết, y Pháp.

Lại có chỗ nói 5 thứ khiến Chân ngôn thành tựu: Chân ngôn, thành tựu vật, xứ sở, Bốn Tôn, tài vật.

Như vậy các chỗ, hoặc nói 10, hoặc nói 8, nói 6, hoặc 4 hoặc 5 hoặc 2 đều y bốn pháp khác nhau không đồng.

Nhưng ở đây thích giáo đủ 2 loại khiến Chân ngôn thành tựu, một là hành giả, hai là Chân ngôn. Hành nhơn đầy đủ giới luật chánh tinh tấn, không tham đắm lợi dưỡng, thân mạng tài vật không tham trước, Chân ngôn không thêm bớt, tiếng rõ ràng, Pháp thành tựu tức đầy đủ, ở nơi Phật Bồ Tát y Pháp niệm tụng tức khiến được thành tựu các

điều ưa muốn, cũng như sư tử khi đói khát dùng sức mạnh giết voi lớn để ăn, nếu giết dã can hoặc các loài nhỏ nhít không cần phải dùng sức, hành giả thành tựu thượng trung hạ chỗ tinh tấn cũng lại như thế.

Hành giả nếu ở nơi huyên náo tức có ruồi lặn muỗi mòng cắn đốt, nghe các thứ âm nhạc, ca múa hát xướng các thứ âm thanh, các vòng xuyên, lạc của người đeo ...v...v..., nếu ở ao đầm, sông biển lớn tức bị lạnh nóng không thường khiến bị bệnh khổ não về thân, hoặc các loại ác thú, các thứ ác thanh, hoặc muốn hại khiến bị sợ sệt. Nếu ở bên bờ biển thấy thủy triều và nghe tiếng sóng khiến hành giả sợ sệt. Nếu ở bên sông suối ao đầm, tức bị các loại độc trùng, muỗi mòng rắn rết, đều là chỗ chướng ngại cho hành giả, cần phải xa lánh, tìm nơi tốt đẹp, cần phải gia công, đừng khiến cho khi gặp cảnh, tâm tán loạn bất định, thái tâm, phải biết rõ phương tiện không để người ác thú ác có dịp phá hại, khởi các lòng nghi khiến thọ quả khổ.

PHẦN VI

TÔ BÀ HỒ ĐỒNG TỬ NIỆM TỤNG NGHI QUỸ

QUÁN TƯỚNG ẤN MỘNG CHỨNG

“Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, hành giả không nên gấp, không nên chậm, tiếng nói cũng vậy, không lớn không nhỏ, không gián đoạn, không được nói chuyện khiến tâm suy nghĩ loạn, lưỡng gạt. Cũng như biển lớn ngày đêm không ngừng sóng, hành giả tu các phước đức cũng lại như vậy, cúng dường lễ bái tán thán tất cả Chư Phật ngày đêm không thôi. Hành giả niệm tụng nếu tâm duyên qua cảnh khác hoặc giải đãi hoặc sanh dục tưởng, mau phải hồi tâm quán chữ Chân ngôn hoặc quán Bồ Tôn hoặc quán thủ ấn, cũng như người tư quán để tâm nơi giữa chân mày khiến không tán loạn, sau gặp cảnh tâm không động, người kia được gọi là thành tựu quán hạnh. Hành giả cũng vậy, khi gặp các duyên Tâm không lay động, được gọi là niệm tụng Chân ngôn thành tựu. Do đó hành giả muốn cầu Tất địa nên cần để tâm một chỗ, tâm được điều phục tức sanh vui vẻ, tùy theo vui vẻ thân tức khinh an, thân khinh an tức được an lạc, thân được được an lạc Tâm tức được định, tâm định rồi hành giả tức hết nghi lự, do nếu niệm tụng tội tức tiêu trừ, tùy tội tiêu trừ tâm tức thanh tịnh, tùy tâm thanh tịnh tức được thành tựu. Do đó Như Lai mới nói tất cả các Pháp lấy tâm làm gốc, do tâm thanh tịnh mà được khoái lạc thù thắng trong cõi Trời Người, do tâm tạp nhiễm phải đọa địa ngục cho đến súc sanh đói khát các khổ; do tâm cực tịnh cho đến mau lìa đất nước gió lửa, sanh già bệnh chết, không lạc nhi biên, hoàn toàn giải thoát, do định mà Chân ngôn thành tựu, được thọ vui, xa lìa vô thường hư hoại. Do đó các Pháp đều do tâm sanh, không phải tự nhiên hiện, không phải ai cho, không phải do Tự Tại Thiên tạo ra, không phải không nhân duyên, cũng không phải do ta sinh ra các Pháp, mà do vô minh lưu chuyển sanh tử, tứ đại hòa hợp giả danh làm sắc, sắc

mà không phải ta, ta không phải sắc, sắc không do ta, ta không do sắc, như vậy 4 cái như không, Sắc là vô thường cũng như đám bọt, Thọ như sóng, Tưởng như lửa nóng, Hành như lá chuối, Thức như huyền hóa. Nếu thấy được vậy, gọi là Chánh kiến, trái lại là tà kiến.

Lại nữa Tô Bà Hô đồng tử, người trì Chân ngôn khi đủ số tức biết được tự thân sắp gần Tất địa. Làm sao biết được? Ở trong giấc ngủ mộng thấy các tướng tốt.

Hoặc thấy tự thân đi trên lầu các hoặc lên cây lớn.

Hoặc cỡi sư tử, hoặc cỡi ngựa trắng, hoặc ngồi trâu, cạp trắng, hoặc lên núi cao, hoặc cỡi tê ngưu, hoặc cỡi bạch tượng.

Hoặc nghe trên không trung có tiếng sét, hoặc cỡi trâu trắng, hoặc cỡi bò vàng.

Hoặc được tiền bạc, hoặc được tràng hoa hoặc được áo sạch, hoặc ăn thịt uống rượu, hoặc ăn trái cây có nước, hoặc được hoa sen trắng, xanh, đỏ, hồng.

Hoặc được tượng Phật, hoặc được Xá Lợi, hoặc được kinh điển Đại thừa, hoặc thân ngồi ăn chung với chư Phật, Bồ Tát một chỗ.

Hoặc được lửa, hoặc được trâu con, hoặc được 1 xe đồ vật, hoặc được phát trắng, hoặc được giày dép, hoặc được hoành đao, hoặc đuôi cánh khổng tước, hoặc được vòng vàng, hoặc được bảo châu, thương khư.

Hoặc được người nữ đoan chánh, hoặc gặp cha mẹ, hoặc được các đồ báu trang sức, hoặc được chân giường bạch y.

Hoặc thấy qua biển lớn, hoặc qua sông suối.

Hoặc được uống bơ, hoặc lấy máu tắm rửa.

Hoặc thấy đi vào trong tháp miếu, Tăng phòng, hoặc thấy chỗ ngồi của Phật đương vì Thiên long Bát bộ nói Pháp, thân cũng nghe Phật nói Pháp.

Hoặc thấy Duyên Giác nói Pháp 12 nhân duyên, hoặc thấy Thánh Tăng nói 4 quả chứng, hoặc thấy Bồ Tát nói Pháp Lục độ Ba la mật.

Lại thấy các Đại lực Thiên Vương nói Pháp khoái lạc của cõi Trời.

Hoặc thấy Ưu bà tắc nói Pháp xa lia thế gian, hoặc thấy Ưu bà di nói Pháp xa lia nữ thân.

Hoặc thấy quốc vương, hoặc thấy Đại lực A Tu La, hoặc thấy Tịnh hạnh Bà La Môn, hoặc thấy trượng phu, hoặc thấy nữ nhân đoan chánh, hoặc thấy người giàu có trưởng giả, hoặc thấy cùng quyến thuộc tụ hội một chỗ, hoặc thấy khổ hạnh tiên nhân, hoặc thấy Chư Thiên Trì Minh, hoặc thấy người trì chú.

Hoặc thấy ăn nuốt mặt trời mặt trăng, hoặc thấy thân nằm trên biển, các chúng sanh trong biển nhập vào trong bụng, hoặc thấy uống nước 4 biển.

Hoặc thấy cỡi rồng dạo chơi 4 biển, hoặc bay trong hư không, hoặc thấy ngòi lên núi Tu Di, 4 biển Long Vương lại cúng dường đánh lễ.

Hoặc thấy thân rớt nơi hầm phần, hoặc thấy uống tinh, hoặc thấy uống ăn máu thịt người, hoặc thấy vào trong lửa lớn, hoặc thấy nữ nhân ẩn nhập vào thân.

Lại nữa Tô Bà Hô đồng tử, người trì chân ngôn công hạnh sắp xong thấy các mộng tốt đẹp nên biết một tháng, nửa tháng tất được đại Tất địa, nếu luận nói cảnh giới trong mộng, không thể nói hết cần tự biết lấy, tinh tấn không lui sụt tức được tất cả các cảnh giới trên.

PHẨM VII

TÔ BÀ HÔ ĐỒNG TỬ TẤT ĐỊA TƯỚNG

“Lại nữa Tô Bà Hô đồng tử, khởi đầu cầu Tất địa đầy đủ 8 giới, 1 ngày 2 ngày 3 ngày không ăn sau đó mới có thể làm Pháp cầu thành tựu”.

Lúc bấy giờ Tô Bà Hô đồng tử bạch Chấp Kim Cang Bồ Tát rằng: “Tôn giả Ngài nói do ăn mà được thanh tịnh, sao nay lại nói cần phải nhịn ăn. Thế Tôn cũng nói như chạy xe cần phải xem sức của con trâu có đủ kéo cho xe chạy hay không, chúng sanh cũng như vậy, nếu không ăn uống, thân mạng không còn làm sao tinh tấn tu đạo cầu chứng quả, quả đạo đều do sức lực, con nay không biết nhịn ăn là ý gì, trước sau không đồng, song ngài đại từ bi mà giải nói rõ ràng”.

Thời Chấp Kim Cang Bồ Tát bảo Tô Bà Hô đồng tử rằng: “Ta nay vì ông và chúng sanh đời vị lai đoạn trừ các điều nghi, ông hãy lắng nghe và suy nghĩ cho kỹ, đừng

sanh nghi ngờ. Ông hỏi ta rằng trước nói do ăn mà được thanh tịnh, nay sao lại bảo nhịn ăn. Hãy nghe đây”. Đồng tử đáp: “Lành thay! Mong Ngài chỉ dạy, con đang muốn nghe”.

Kim Cang dạy rằng: “Trước Ta có nói không phải vì tâm tịnh mà bảo nhịn ăn, chỉ vì chúng sanh bị ràng buộc máu thịt, tim, gan, phèo, phổi, tiêu, phân, đờm giải ...v...v... các thứ dơ uế luôn luôn tuôn chảy không ngừng. Phân người do tứ đại giả hợp mà thành như 4 con rắn độc, muốn cho các thứ ô uế không tuôn ra nữa nên bảo nhịn ăn, không phải giữ gìn đạo mà bảo nhịn ăn. Nếu người trì Chân ngôn tâm tưởng dục như trên nói, dùng tứ huệ quán xét, tâm dục tức tiêu trừ, thân mạng tiền của cũng như không tham đắm, nếu hành giả thường quán như vậy mới là loài người, Pháp niệm tụng mau được chứng nghiệm tức tự biết thân sắp gần thành tựu, trong tâm tự biết đó nên dùng bạch nguyệt ngày 8 hoặc 14, 15, y như ở trên, được chỗ đất tốt, dùng Cù Ma di bôi cho đất sạch sẽ, lại tô hương ...v...v... để tôn tượng hoặc hình ảnh hương hoa ẩm thực, nước Ú già mà cúng dường, xưng tán cúng dường 10 phương chư Phật Bồ Tát, sau đó cúng dường bộ chủ Thần chú, sau lại cúng dường bộ phát đại nguyện từ bi vì tất cả chúng sanh chìm đắm, 4 loài mà cứu vớt ra khỏi, lại cần đọc Đại thừa kinh điển và các kệ cát tường hoặc Pháp luân kinh, hoặc Như Lai bí mật kinh, hoặc Đại Tạng Kinh, tùy ý chọn 1, sau đó kết giới 8 phương và kết trên hư không và nơi đất. Lại dùng Chân ngôn tự thân bị giáp như đã nói trong các mạn đà la, dùng màu sắc sạch tùy ý làm 4 phương thần, xong đem an để theo hướng các vị hay trừ phục các chướng nạn.

Lại nữa Tô Bà Hô đồng tử, dùng sư tử tôn Minh Vương chân ngôn và tòa cổ để trong Mạn đà la, trước tự hộ thân vật thành tựu, đem để nơi đàn. Hành giả dùng nước hương rải nơi vật, dùng Pháp tướng ứng hộ ma 1.000 biến, trước lấy 3 lá A Thuyết Tha đem vật thành tựu để lên trên lá, dùng lụa, vải trắng sạch cho ở trên, như Pháp chuyên tâm niệm tụng cho đến khi hiện 3 tướng tức gọi là thành tựu. Ba tướng xuất hiện không theo thứ lớp hạ trung thượng. Vì sao thế? Nếu người muốn tìm cầu danh lợi thế gian, giàu có tự tại, đi đâu đều được mọi người thương yêu, người này được tướng nóng. Nếu lại có người sợ sệt nhàm chán 8 khổ nơi đời, tự quán nơi thân không muốn ở lâu, sợ tạo tội tam đồ, muốn được chuyển hình, tiêu bỏ hình này, được thân thọ dài lâu thế gian không bị kíp, thì được tướng khó. Lại có người không ham trung phẩm, chỉ muốn lìa khỏi tam giới, vĩnh ly các khổ, làm Trì Minh Tiên chủ, biến thân tứ đại, cầu được thân thanh tịnh vi tế, Thiên Long Bát Bộ không thể thấy huống nữa là nhân gian, nếu muốn thấy thân tùy ý tự tại, ở nơi trời người vì chúng nói Pháp hoặc 1 kiếp hoặc 1 đại kiếp hoặc vô lượng kiếp thuyết Pháp không mỏi, lợi lạc chúng sanh, được đại biện tài, muốn theo các vị Bồ Tát, cũng như các người chết bỏ xác thân trung ấm, cũng như nhật quang dùng hỏa châu khiến lửa phát ra, cũng y như vậy, những người như trên, hay cầu khổ niệm tụng tinh tấn không biếng nhác được thành tựu Tất địa Chân ngôn, dùng tâm Bồ đề chiếu sáng vô minh huệ châu khiến phát ra được chứng 4 món biện tài, đặc được tam Minh, tam độc tiêu trừ, không còn 8 khổ, được 8 Thánh đạo, 9 não dứt tuyệt, được 9 thứ đệ định, 10 ác tiêu trừ được 10 thế

nhập các lực đầy đủ như Kim Cang Thủ Bồ Tát thần thông tự tại không có chướng ngại, được thân Kim Cang bất hoại, đây gọi là được Hỏa Quang Tát địa, gọi là thành tựu Pháp, nếu nói tướng thành tựu nơi tâm, xem tướng hiện tức biết Tát địa trong tâm thế nào, Tát địa thành thì vòng hoa nơi đánh tượng Phật động đậy, hoặc thấy Tôn dung động mi, hoặc thấy các thứ hoa trời hoặc trong hư không có mùi hương, gió động mạnh hoặc mưa các loại hương thơm hoặc đất chấn động hoặc nghe trên không trung có tiếng nói rằng: “ Ông cần gì hãy nói ra”, hoặc ánh đèn chiếu sáng rõ màu vàng cao một trượng hoặc hết dầu mà đèn vẫn sáng tỏ, hoặc biết tự thân lông tóc dựng đứng, tâm sanh vui vẻ, nghe trong hư không có tiếng nhạc trời, hoặc thấy Bồ Tôn cùng quyến thuộc xuống. Nếu thấy các loại tướng như trên tức biết được Tát địa không nghi, cần phải mau lựa hương hoa để trong đồ sạch đầy nước hương, sau để ngũ bảo (5 thứ báu) gọi là Ứ già trân trọng cúng dường, dùng thân tâm cung kính hồ quỳ (quỳ dài) cúi đầu, theo công phu mà cầu quả nguyện, nói cho rõ ràng, Bồ Tôn tức nói: “Lành thay Phật tử! Ông có cầu nguyện, lại không được ư? Nếu có chúng sanh phát tâm tu hạnh Bồ Tát tất đắc được Phật thân, hưởng gì nguyện này không được sao? Từ nay trở đi tùy ý ông muốn không có sai trái, do ông được nguyện, tất cả chúng sanh cũng được như vậy, mau được Bồ đề, mau thành giải thoát”.

Được ban cho nguyện xong tức nên vui vẻ, thân tâm cung kính đánh lễ hồ quỳ tán thán, sau dùng Ứ già như Pháp cúng dường, đối trước tượng tưng Chân ngôn, sau đó như Pháp phụng tụng. Các Pháp trì Chân ngôn đều như vậy, không được sai khác, uống mất công phu.

PHẨM VIII

TÔ BÀ HỒ ĐỒNG TỬ HẠ BÁT TƯ NA

“Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, nếu người niệm tụng hồi Hạ bát Tư Na, nên như Pháp thỉnh triệu như là ngón tay hoặc kiếng đồng, thủy tinh, hoành đao, bảo châu có chiếu sáng hư không, Tôn tượng, đồng, đồng tử, trân châu, đá tụ lửa ...v...v... các vật đó Bát Tư Na Hạ vậy. Thỉnh triệu lại xong, tức nói trên trời dưới đất, quá khứ vị lai hiện tại ba đời thiện ác tất cả đều hồi. Nếu Pháp bị thiếu, Chân ngôn tăng giảm, hoặc không tụng kinh hoặc không đủ chánh tín, hoặc không cúng dường, ở đất dơ ứ, thiên không sáng sủa, thân thể đồng tử hoặc thiếu, tàn phế, ốm, có lỗi, Tư na không hạ. Nếu muốn thỉnh, trước nên trì tụng Tư Na Chân ngôn, trì tụng thành rồi, tháng bạch nguyệt ngày 8, 14 hoặc 15, một ngày không ăn, dùng Cù ma di xoa đất khoảng bằng tấm da trâu, tức bảo đồng tử tắm rửa sạch sẽ, mặc áo trắng mới ngồi trên đất đó, dùng các thứ hoa hương cúng dường. Hành giả ngồi xây mặt hướng chánh Đông, ngồi tòa cỏ tranh.

Nếu muốn khiến trong kiếng hiện các tướng, lấy một các kiếng, lấy tro hộ ma của các Phạm hạnh bà La Môn chùi kiếng cho sạch 7, 8 lần cho đến 01 lần, để trên Mạn Đà La, ngó vào trong kiếng tức hiện việc xuất thế gian.

Lại nếu dùng hoành đao xem, việc cũng giống kiếng.

Nếu muốn xem kết hung nơi móng tay, trước dùng tử hoàng, thủy tinh làm sạch móng, sau dùng dầu thơm mà bôi, tức hiện các việc hung ác.

Nếu muốn xem việc (hung ác) trong nước, lấy nước sạch chứa trong bình, sau đó sai đồng tử ngó vào trong ấy tức thấy.

Nếu muốn xem nơi các bảo hoặc trên châu, tức dùng nước sạch rửa bảo châu ...v...v... chí tâm niệm tụng Chân ngôn 108 biến tức hiện tất cả các tướng trạng.

Nếu muốn Tôn tướng hạ, dùng hương hoa cúng dường tức tự hiện như các Pháp trên hoặc ở trong mộng nói rõ các việc.

Hạ Tư Na Pháp nếu làm đầy đủ mà không hạ, tức nên một ngày không ăn, thọ 8 giới, phát đại từ bi ở nơi chế-đế hoặc nơi trước tượng dùng bộ mẫu Chân ngôn hoặc dùng bộ chủ Chân ngôn, làm như vậy sau tụng niệm cần phần chuyên tâm, không được đứng dậy, đi ngủ. Ngồi tòa cỏ tranh tụng bộ chữ ÚM, cây khô còn nhập vào để nói hướng là người.

Nếu muốn đồng tử nói, tức tìm 10 đứa, 8 đứa, 7, đứa, 6 đứa, 5 đứa, 4 đứa, 3 đứa hoặc hai từ 8 đến 12 tuổi ...v...v... thân phần đầy đủ, mập mạp đầy đủ, tướng mắt đoan chánh phân minh, tay chân đẹp đẽ mềm mại, 8 chỗ đầy đủ, tóc xanh đen, người thấy đều ưa mến. Nếu được đồng nam như vậy, ngày 8, 14, 15 tắm rửa sạch sẽ, mặc y mới sạch, dùng hương hoa, đèn sáng, hương xoa, hương đốt, thọ 8 giới, ngày đó không ăn, khiến ngồi trong Mạn Đà La, dùng hương hoa, đèn sáng, thức ăn uống cúng dường Bốn Tôn và 8 phương Đại thần A Tu La các loài quỷ đều phải cúng dường, dùng các diệp hoa rải nơi thân đồng tử, dùng hương xoa thân, người trì tụng tay cầm lư hương đánh lễ Bốn Tôn niệm chân ngôn. Trước để chữ HỒNG giữa Hê yết rị hạn nũa và Hê A tì xá hô khát sái bát ra, tư na hạ xong tức có tướng hiện, mắt nhìn không chớp, ngưng thở, tức biết Tư Na hạ, tức lấy nước Ứ già và đốt hương cúng dường, niệm tụng tối thắng Minh Vương Chân ngôn rồi hỏi Tôn giả là thần nào, có điều gì nghi ngờ mau hỏi, Thần tức nói việc ba đời, cầu lợi được lợi và vui sướng ...v...v... chỗ dạy bảo cần phải tín thọ, không nên nghi ngờ, hỏi xong tức mau phụng tống. Nếu đầy đủ Pháp, Tư Na tức hạ, nếu không y Pháp không được thành tựu khiến người cười chê.

Khi Tư Na hạ xong, đồng tử kia mặc mày sáng sủa, mắt rộng dài, có tinh thần ý chí của tướng đại nhân, không còn thờ, mắt không động đậy tức biết đúng Tư Na hạ, nếu bị các loài quỷ hạ tức không có các tướng trạng trên, mắt đỏ tròn xoe như người giận dữ, mắt không dài, trông mắt không mở, miệng méo mồm, cũng không thờ cũng không động trông, tức biết Dạ Xoa hạ, cần phải phụng tống. Nếu không chịu đi, tức cần tụng kệ Diệu Cát tường hoặc tụng Bất tịnh Phần Nộ Kim Cang Chân ngôn hoặc tụng Đại Tập Đà Ra Ni Kinh như trên đọc tụng, nếu không đi nên dùng Sư Tử tòa Chân ngôn, dùng nước Ứ già hoặc Bà la tư mộc hòa bơ hộ ma 108 biến, hoặc bông lúa hòa bơ hộ ma 100 biến, sau dùng Quân Trà Lợi Chân ngôn hộ ma 7 biến hoặc 3 biến tức bỏ đi. Người trì cần phải biết Diệu Pháp như thế, sau mới nhất thiết như Pháp tu hành, không lâu sẽ được thành tựu.

PHẨM IX

TÔ BÀ HỒ ĐỒNG TỬ KINH PHÂN BIỆT KHỔ NẠN

“Lại nữa Tô Bà Hồ đồng tử, nếu người niệm tụng đời trước giết A La Hán, đời này ngộ nghịch phụ mẫu, phá hòa hợp Tăng, làm thân Phật chảy máu, do ác tập khí tìm xét lỗi người, đây là ác hữu vậy, sanh các tà kiến, hoặc phá Suất đồ ba, hoặc giết Tất định Bồ Tát, sai bảo người giết, ăn trộm của Tăng hoặc nhiều hoặc ít. Thế Tôn bảo đây là ngũ nghịch vô gián tội nhân, phạm một tội tăng gấp bội, phạm đủ ngũ nghịch tăng gấp 5 lần, khi chết phải đọa vào Địa ngục Vô gián thọ khổ 10 đại kiếp, sau đó chuyển sanh lại tạo vô lượng tội ngã mạn ngu si không chịu quay đầu. Bây giờ như muốn trì tụng Chân ngôn Mật tạng, giả sử cố công khổ nhọc niệm tụng, cuối cùng cũng không thể được Tất địa do chướng nặng vậy, chưa từng xét lại tội lỗi, chưa từng đền trả vật Tam Bảo ...v...v... làm sao có thể trì tụng Chân ngôn cầu Tất địa, đọa lạc trong 4 loài, làm sao bây giờ có thể cầu giải thoát. Các loại khổ nạn nếu chúng sanh không thọ ác đạo, Thế Tôn đã không nói có Nhất xiển đề và Địa ngục khổ, đến Pháp cầu giải thoát khổ tâm nhọc thể để cầu Tất địa.

Lại chư Phật nói kinh điển vi diệu, diệt trừ tâm độc. Hoặc phóng lửa đốt, hoặc nhận vào nước, vào hầm phần, hoặc báng pháp thân, hoặc giết Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Ưu bà tắc, Ưu bà di trì giới, hoặc đánh đập dùng lời ác mắng chửi, cầm lửa đốt già lam, tịnh xá, phá hoại Tôn tượng, Tăng phòng. Người tạo các tội như vậy đọa vào Địa ngục Vô Gian trong mười phương thọ khổ ngàn kiếp, sau đó đọa vào trong Ngạ quỷ, khi bỏ thân lại đọa vào súc sanh, bỏ thân súc sanh hoàn lại thân người 6 căn không đủ, sanh vào nhà hạ tiện, ăn xin, làm tội tở, dùng hết sức lực cũng không đủ ăn, hoặc thọ Ngạ quỷ không ưa ăn uống, hoặc dùng chó, heo, mèo, chuột làm thức ăn, nếu gặp được thiện hữu, phát tâm Bồ đề, nếu gặp xiển đề hạng người vô trí lại tạo ác nghiệp lại đọa vào Địa ngục trải qua vô số kiếp.

Thế Tôn có nói chư Phật Như Lai còn cúng dường Như Lai để cầu phước báo huống nữa là phạm phu lại không cầu phước báo sao? Bồ Tát thương xót chúng sanh, dẫu đã thành Phật cũng không bỏ chúng sanh, thương yêu chăm sóc không nhàm mỏi. Bồ Tát không hại thân mạng của tất cả chúng sanh hà huống nhiều mạng mà lại hại sao? Do đó mà được thân đầy đủ không các bệnh, được sống lâu, thành Phật. Thí thực cũng vậy, được sống lâu, chúng sanh được gặp hình Phật đều được an vui. Bồ Tát thương vì chúng sanh thọ các cúng dường, nếu có cầu gì không có trái ý đều được cung cấp. Nếu có người nói Pháp, dùng thân làm giường ngồi để cầu Diệu Pháp, được rồi phụng hành không thoái chuyển cầu được thân Phật huống là phạm phu không có 1 chút phước đức, cống cao khinh mạn, không hành đàn thí, nay nói hai thế tội phước, nếu người có tội trước cầu sám hối, cúi đầu phát lồ tội lỗi rõ ràng, che dấu tội khó tiêu, sau đó tìm minh sư, thừa sự cúng dường kính mến, xin thỉnh cầu nhập vào Pháp hội Tam muội, được vào đàn xong sau đó từ từ hỏi Pháp Chân ngôn, được rồi tu hành tức đắc Tất địa, nếu không tâm lành luống uổng công phu chỉ có Địa ngục khổ chờ đợi mà thôi.

Lại nữa Tô Bà Hô đồng tử, nếu người niệm tụng trước ở nơi Tam Bảo khởi tâm cung kính, hồ quỳ chấp tay bạch Tôn giả rằng: “Con nay sám hối tất cả tội chướng, nguyện được tiêu trừ, từ nay về sau không dám phạm nữa, cúi mong Tôn giả thương xót nhiếp thọ, con nay ở trong Phật Pháp phát tâm Vô thượng Bồ đề cho đến thành Phật, không để ác quỷ phá hoại tâm Bồ đề của con, mong Phật chứng biết, từ nay trở đi, con không theo ngoại đạo tà giáo, ác nhân, cũng không lễ bái tạp loại chư thiên thần, không rời Tam Bảo và Bồ đề Đạo tràng, con thường suy nghĩ không thay đổi”. Phát nguyện như vậy sau đó niệm tụng đầy đủ, Pháp sự mau thành Tất địa, lại ‘muốn cứu tế chúng sanh, thay chúng sanh thọ khổ, các thứ nào chúng sanh cần, con tuy bạc phước cũng tùy lực ban cho’, phát tâm Bồ đề niệm tụng Chân ngôn oai lực, điều phục các loại hung mãnh độc trùng, ác nhân không thể hại, tự nhiên tiêu diệt, khiến tất cả chúng sanh được vô úy, nay dùng chân tâm niệm tụng được chư Thiên thần ủng hộ, tất cả chúng linh cung kính sợ sệt, huống nữa là phạm phu, ác nhân làm sao không tiêu.

Hành giả trì tụng Chân ngôn, vô cơ không lấy tay bẻ cây cỏ, lấy chân đạp hoa sen cùng đất nơi đàn cùng các khế ấn, không ăn đồ cúng dường cùng đồ ăn của tất cả quỷ thần, không ăn đồ bỏ dưới đất, không lễ bái các loại thuốc, không nói chuyện với người nữ, súc sanh, không làm việc sai quấy nơi vắng vẻ, không dùng chú và thuốc bắt các loại rắn, hoặc cỡi voi hoặc khiến lừa chạy nhảy, dùng cây đánh đập khiến chúng bị bệnh, nếu gặp nơi khổ nạn của người mà không phát niệm từ bi, các người như vậy niệm tụng Chân ngôn rất khó thành tựu, không gọi là người trí, cũng như hư không không thể biết ở nơi Tam Bảo và nơi người làm việc lợi, hại, thấy đều có quả báo cũng y như vậy, lại cũng không làm võng, không làm lưới, dây và các phương tiện tổn hại chúng sanh ...v...v... như trâu, bò, heo, dê, gà, chó, ngỗng, vịt ...v...v... các người như vậy, đời nay đời sau trì

tụng Chân ngôn cũng không thành tựu. Cho đến cũng không dùng đồ cúng dường của Thế Tôn, đồ cúng dường cũng không được đựng chân vào, không để thức ăn dưới đất, không được đội mũ, cũng không được đánh lễ Đại Tự Tại Thiên, Nhật, Nguyệt Thiên, Hỏa Thiên, Na La Diên Thiên, dầu gặp khổ cũng không nên lễ, chỗ kia có dạy cũng không nên đọc, không cúng dường, nếu có người trì tụng các Trời kia cũng không nên giận, cũng không tùy hỷ, nên thương xót kẻ tà kiến kia thôi, cũng không được tụng Chân ngôn kệ tán đức các vị kia. Giả sử có tiền của cúng dường, dùng tâm từ bi chí thành cầu cho tất cả chúng sanh được trụ vào chánh kiến, phát nguyện như vậy. Phạm làm việc gì, trước cần lễ bái tất cả chư Phật và chỗ ở, sau lễ tất cả các Kim Cang Hộ Pháp Thiện thần, cũng như mặt trăng chưa tròn những người cung kính oai thần, hành giả thường tôn kính chư Bồ Tát, Duyên Giác, Kim Cang, Thanh Văn chúng dầu giác ngộ chưa đầy đủ, lần lượt cũng thành Bồ đề mãn nguyệt (trăng tròn), do đó cần nên cung kính đánh lễ tất cả Bồ Tát và Thánh chúng. Bồ Tát là chỗ nương dựa của chúng sanh, thường dùng từ bi cứu độ chúng sanh ngu si hạ liệt, thần lực không thể nghĩ bàn, có đại tinh tấn, Chân ngôn bí tạng do đó mà sanh ra, nếu không lễ bái, Chân ngôn không thành, cũng như hủy báng chư Phật, cũng như do hoa mà có trái, hoa như là Bồ Tát, trái như là Bồ đề, do đó nên cần đánh lễ quy y Phật Pháp Tăng Bảo. Bồ Tát tuy ở nơi đục cũng hiện hành đục, ở nơi cang cường cũng hiện cang cường, nơi mềm mỏng cũng hiện mềm mỏng từ bi, song Bồ Tát không có thương ghét, làm sao lại không lễ, tất cả các Bồ Tát dùng các Chân ngôn Pháp tắc tùy loại hay mãn tất cả nguyện của chúng sanh, lại hay rõ biết tất cả nghiệp quả, do đó phải lễ Tôn sư.

TÔ BÀ HỒ ĐỒNG TỬ KINH QUYỂN TRUNG HẾT